

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ - TỈNH
VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2022/DS - ST

Ngày: 08 - 4 - 2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Kim Phụng
2. Ông Nguyễn Văn Trước

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Ông Trần Long Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 215/2021/TLST - DS ngày 31 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Sơn Thị M, sinh năm 1987 (có mặt)

Trú tại: Số 322/23 ấp LH, xã LH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:* Chị Hứa Yến B, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú tại: ấp LH, xã LH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 31/12/2021, đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện ngày 16/02/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn Sơn Thị M trình bày:

Chị M có cho chị Hứa Yến B vay như sau:

- Ngày 09/10/2021 vay số tiền 100.000.000đồng, có viết giấy mượn nợ, thời gian vay 30 ngày kể từ ngày vay, lãi suất 3%/tháng nhưng chị B chưa đóng lãi.

- Ngày 11/11/2021 vay số tiền 30.000.000đồng, có viết giấy mượn nợ, thời gian vay 30 ngày kể từ ngày vay, chị B vẫn chưa đóng lãi.

- Ngày 15/11/2021 vay số tiền 20.000.000đồng, có viết giấy mượn nợ, thời gian vay 30 ngày kể từ ngày vay, chị B vẫn chưa đóng lãi.

- Ngày 25/11/2021 vay số tiền 50.000.000đồng, có viết biên nhận nhưng chị B không có ký tên, thời gian vay 25 ngày kể từ ngày vay, chị B vẫn chưa đóng lãi.

Tổng số tiền vay gốc là 200.000.000đồng, lý do mỗi lần vay chị B có nói do chị B cần tiền trả nợ nên để từ từ chị B trả tiền gốc và lãi một lần, vì bạn bè nên chị tin tưởng để chị B trả gốc và lãi một lần nhưng hết thời hạn vay chị yêu cầu chị B trả tiền gốc và lãi nhưng chị B cố tình tránh né không trả.

Do ngày 25/11/2021 chị B vay số tiền 50.000.000đồng, không có biên nhận và cũng không có chứng cứ chứng minh nên chị thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chị không khởi kiện yêu cầu chị B trả số tiền 50.000.000đồng này vì biên nhận nợ do chị viết nhưng chị B không có ký tên.

Nay chị yêu cầu chị Hứa Yến B trả số tiền vay gốc là 150.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn: Chị Hứa Yến B không có văn bản nêu ý kiến gì đối với các yêu cầu của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật TTDS. Bị đơn không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật TTDS

3. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các giấy mượn nợ mà chị M đã cung cấp thể hiện việc chị B có vay tiền của chị M vào các ngày 09/10/2021 vay 100.000.000 đồng, ngày 11/11/2021 vay 30.000.000 đồng, ngày 15/11/2021 vay 20.000.000 đồng, có thể xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản có thời hạn và có lãi theo Điều 463, 470 BLDS năm 2015, về hình thức của hợp đồng được thể hiện bằng giấy mượn nợ đánh máy có chữ viết tay, có chữ ký xác nhận của chị M và chị B theo quy định tại Điều 119 BLDS năm 2015.

Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản cho chị Hứa Yến B, ngoài ra tòa án đã tiến hành niêm yết công khai tại địa chỉ của bị đơn và UBND xã Lộc Hòa nhiều lần, tuy nhiên chị Hứa Yến B vắng mặt không lý do và cũng không có bản khai để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị M, việc chị B không có mặt theo yêu cầu của Tòa án xem như từ bỏ quyền lợi của mình. Do đó

yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn chị Hứa Yến B trả cho nguyên đơn số tiền 150.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi là có căn cứ để chấp nhận

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử::

Căn cứ Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Sơn Thị M buộc bị đơn chị Hứa Yến B trả cho nguyên đơn số tiền 150.000.000 đồng theo 03 giấy mượn nợ ngày 09/10/2021, ngày 11/11/2021, ngày 15/11/2021.

- Về án phí: buộc chị Hứa Yến B chịu 7.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn chị Hứa Yến B đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần 2, nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị B theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét, yêu cầu của chị Sơn Thị M yêu cầu chị Hứa Yến B trả cho chị M tiền vay gốc là 150.000.000đ và không yêu cầu trả lãi là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ chị M cung cấp chứng cứ là biên nhận tiền ngày 09/10/2021 chị B có nhận 100.000.000đ, ngày 11/11/2021 chị B có nhận 30.000.000đ và ngày 15/11/2021 chị B có nhận 20.000.000đ, tất cả có chữ ký của chị Hứa Yến B, từ đó có cơ sở chứng minh có sự việc chị B vay tiền của chị M. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị B về các yêu cầu của chị M, chị B ký nhận vào các văn bản tố tụng, nhưng không có văn bản phản đối gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị M cũng không tham gia hòa giải, nên Hội đồng xét xử buộc chị Hứa Yến B có nghĩa vụ trả cho chị M số tiền vay gốc là 150.000.000đ.

[4] Về án phí: Buộc chị B phải chịu 7.500.000đ tiền án phí DSST.

[5] Xét, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ là có cơ sở chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị M

Buộc chị Hứa Yến B có nghĩa vụ trả cho chị Sơn Thị M số tiền vay gốc là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Hứa Yến B phải chịu 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Sơn Thị M số tiền tạm ứng án phí 5.083.000đ (Năm triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003492 ngày 31/12/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Sơn Thị M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Hứa Yến B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Ngọc Tú